

BỘ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG

LÊ THANH SƠN

CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Chuyên ngành: Kinh tế phát triển

Mã số: 62 31 01 05

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Hà Nội - Năm 2017

Công trình được hoàn thành tại
Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Lê Thị Anh Vân

Phản biện 1: PGS.TS Nguyễn Văn Thọ

Phản biện 2: PGS.TS Bùi Tất Thắng

Phản biện 3: PGS.TS Vũ Sĩ Tuấn

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận án
cấp Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương

Vào hồi: ngày tháng năm 2017

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia.

- Thư viện - Viện nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương.

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong giai đoạn 2010-2015, tỉnh BRVT đã tích cực triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế biển và hải đảo. Việc thực thi mỗi chính sách là sự kết hợp giữa việc triển khai chính sách của Trung ương trên địa bàn tỉnh, chính sách riêng của địa phương được UBND tỉnh BRVT xây dựng phù hợp với tình hình của địa phương và yêu cầu phát triển kinh tế biển và hải đảo trong từng thời kỳ. Thực tế cho thấy, hiệu quả thực thi các chính sách thời gian qua ở BRVT đã đạt được những thành công không nhỏ. Song bên cạnh đó, một số chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo của BRVT chưa thường xuyên được cập nhật, việc triển khai còn gặp nhiều khó khăn do những hạn chế về nguồn lực... khiến cho các ngành kinh tế biển và hải đảo vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế cần khắc phục. Do đó, việc nghiên cứu đề tài luận án: “*Chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*” có ý nghĩa quan trọng cả về mặt lý luận và thực tiễn.

2. Mục đích, ý nghĩa lý luận và thực tiễn của việc nghiên cứu đề tài luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở khoa học và thực tiễn đánh giá về thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT, luận án đề xuất các giải pháp chủ yếu, có căn cứ khoa học rõ ràng nhằm hoàn thiện chính sách chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT định hướng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2.2. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của việc nghiên cứu đề tài luận án

Về mặt lý luận:

Luận án bổ sung, làm rõ khung lý thuyết nghiên cứu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh:

Thứ nhất, xác định được 05 chính sách bộ phận cơ bản trong chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh, bao gồm: Chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai; Chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng; Chính sách hỗ trợ tín dụng; Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực; Chính sách hỗ trợ phát triển thị trường.

Thứ hai, luận án xác định những tiêu chí để đánh giá tính hiệu lực, tính hiệu quả của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh.

Thứ ba, luận án xác định 03 nhóm yếu tố ảnh hưởng đến chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh.

Về mặt thực tiễn:

Luận án đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT trong giai đoạn 2010-2015; Đưa ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Kết quả nghiên cứu của luận án là tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu tiếp theo về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo của Việt nam.

3. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung chính của luận án được chia thành 04 chương.

Chương 1

TỔNG QUAN CÁC NGHIÊN CỨU VỀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO

1.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu đã công bố liên quan đến chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo

Trong mục này, luận án thống kê một số công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài được nghiên cứu bởi các tác giả (tổ chức, cá nhân) nước ngoài; đồng thời, phân tích, đánh giá những kết quả nghiên cứu mà các công trình đã đạt được, cũng như những vấn đề có liên quan đến đề tài luận án mà chưa được các công trình đề cập nghiên cứu hoặc nghiên cứu chưa đầy đủ, trọn vẹn. Các công trình được chia thành 02 nhóm sau:

1.1.1. Tổng quan các công trình nghiên cứu đã công bố ở nước ngoài

1.1.1.1. Những công trình nghiên cứu về kinh tế biển và hải đảo

Một số công trình tiêu biểu như:

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (Organization for Economic Cooperation and Development - OECD), (2016): “*The Ocean Economy in 2030 - Kinh tế biển năm 2030*”.

“*The Asian experience in developing the maritime sector: Some case studies and lessons for Malaysia - Kinh nghiệm phát triển kinh tế biển của một số nước Châu Á và bài học cho Malaysia*” của Nazery Khalid, Armi Suzana Zamil và Farida Farid (2008).

1.1.1.2. Những công trình nghiên cứu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo

“*Land - Ocean interactions in the coastal zone* - Sự tương tác giữa đất liền và đại dương ở vùng ven biển” của R. Kerry Turner, W. Neil Adger và Irene Lorenzoni (1997).

Báo cáo “*An Ocean Blueprint*” của Ban Chính sách biển của Mỹ.

1.1.2. Tổng quan các công trình nghiên cứu đã công bố ở trong nước

1.1.2.1. Những công trình nghiên cứu về kinh tế biển và hải đảo

PGS.TS Bùi Tất Thắng có bài “*Tầm nhìn kinh tế hải đảo: bài học và cơ hội của Việt Nam*”, báo Diễn đàn đầu tư, ngày 15/10/2012

Nghiên cứu: “*Đổi mới phát triển kinh tế ven biển*”, Nxb Chính trị quốc gia của tác giả Lê Cao Đoàn (1999).

1.1.2.2. Những công trình nghiên cứu về kinh tế biển và hải đảo của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Tác giả Lê Văn Bảy (2012) với nghiên cứu: “*Cơ hội và thách thức phát triển dịch vụ logistics tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu*”, tài liệu đào tạo Logistics và dịch vụ logistics.

Tác giả Nguyễn Tuấn Minh (2010) với bà viết: “*Phát huy lợi thế, tiềm năng tiếp tục đưa Bà Rịa - Vũng Tàu phát triển nhanh, bền vững*”, Tạp chí Kinh tế và dự báo, số 17.

1.1.2.3. Những công trình nghiên cứu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo

Luận án tiến sĩ: “*Giải pháp chính sách phát triển kinh tế ven biển của tỉnh Thanh Hoá*” của tác giả Lê Minh Thông, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (2012).

Luận án tiến sĩ: “*Phát triển bền vững các khu kinh tế ven biển vùng Đồng bằng sông Hồng*” của tác giả Đoàn Hải Yến, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (2016).

Luận án tiến sĩ: “*Quản lý kinh tế biển: kinh nghiệm quốc tế và vận dụng vào Việt Nam*” của tác giả Lại Lâm Anh, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (2013).

1.1.3. Những vấn đề thuộc đề tài luận án chưa được các công trình đã công bố nghiên cứu giải quyết

Một là, vai trò của Trung ương và chính quyền địa phương trong việc thúc đẩy sự phát triển của kinh tế biển và hải đảo đều được các tác giả đề cao.

Hai là, các chính sách phát triển của kinh tế biển và hải đảo của Nhà nước, của địa phương phải đảm bảo sự phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội, vừa đảm bảo thực hiện ổn định quốc phòng và toàn vẹn lãnh thổ.

Ba là, nghiên cứu chính sách phát triển của kinh tế biển và hải đảo phải đặt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

1.1.4. Các vấn đề luận án sẽ tập trung nghiên cứu giải quyết

Một là, cần xác định rõ hơn tính đặc thù của các địa phương ven biển và hải đảo, đánh giá được tác động của các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế biển và hải đảo.

Hai là, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong giai đoạn 2010-

2015. Trên cơ sở phân tích, đánh giá, đề xuất định hướng và các giải pháp hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

1.2. Phương hướng giải quyết các vấn đề nghiên cứu của luận án

1.2.1. Mục tiêu nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu của đề tài luận án

1.2.1.1. Mục tiêu nghiên cứu đề tài luận án

Mục tiêu tổng quát: Tìm kiếm hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách phát triển của kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT đến năm 2025, tầm nhìn 2030.

Mục tiêu cụ thể:

Thứ nhất, xây dựng khung lý thuyết cho nghiên cứu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh cấp tỉnh.

Thứ hai, phân tích thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT trong giai đoạn 2010-2015.

Thứ ba, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT.

1.2.1.2. Các câu hỏi nghiên cứu chủ yếu

Cần thực hiện những giải pháp nào để hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT trong giai đoạn từ nay đến 2025, tầm nhìn 2030.

1.2.2. Đối tượng nghiên cứu và giới hạn phạm vi nghiên cứu đề tài luận án

1.2.2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là: Chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT.

1.2.2.2. Giới hạn phạm vi nghiên cứu của đề tài luận án

Phạm vi về nội dung: luận án sẽ tập trung đi sâu vào 05 chính sách cơ bản và tiếp cận nghiên cứu theo quan điểm của *chuyên ngành kinh tế phát triển*:(i) Chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai;(ii) Chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng;(iii) Chính sách hỗ trợ tín dụng;(iv) Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực;(v) Chính sách hỗ trợ phát triển thị trường.

Phạm vi về không gian: chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo trên phạm vi của tỉnh BRVT.

Phạm vi về thời gian: Luận án xem xét, đánh giá thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT từ năm 2010 đến năm 2015; đưa ra quan điểm, định hướng, giải pháp hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.2.3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu đề tài luận án

1.2.3.1. Cách tiếp cận nghiên cứu đề tài và cơ sở lý thuyết sử dụng

a) Cách tiếp cận

Luận án sử dụng cách tiếp cận hệ thống.

b) Cơ sở lý thuyết sử dụng (Giả thuyết nghiên cứu)

Hệ thống chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh được hoạch định phù hợp với thực tiễn và tổ chức thực thi tốt sẽ thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế biển và hải đảo nói riêng, sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước nói chung.

1.2.3.2. Phương pháp thu thập, xử lý thông tin, tư liệu

Ở nội dung này, luận án trình bày phương pháp thu thập và xử lý thông tin sơ cấp và thứ cấp. Đối với nguồn thông tin sơ cấp, luận án xác định rõ mẫu điều tra, thời gian điều tra, cách thiết kế bảng hỏi và nội dung điều tra chủ yếu đối với từng nhóm đối tượng điều tra.

1.2.3.3. Các phương pháp nghiên cứu

(ii) Phương pháp nghiên cứu trừu tượng hóa khoa học.

(iii) Phương pháp nghiên cứu thống kê - so sánh.

1.2.3.4. Khung phân tích, mô hình nghiên cứu tổng quát đề tài luận án

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO Ở ĐỊA PHƯƠNG CẤP TỈNH

2.1. Kinh tế biển và hải đảo

2.1.1. Quan điểm về kinh tế biển và hải đảo

Sau khi tham khảo quan điểm của một số nhà khoa học và quan điểm của Nhà nước, tác giả đưa ra khái niệm kinh tế biển và hải đảo như sau: ***Kinh tế biển và hải đảo** là một bộ phận quan trọng của nền kinh tế quốc dân, bao gồm các hoạt động kinh tế gắn với biển diễn ra ở trên biển, hải đảo và dải đất liền ven biển.*

2.1.2. Vị trí của kinh tế biển và hải đảo

Chính phủ Việt Nam đặt biển và hải đảo vào vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế đất nước, đây một hướng đi đúng, có tầm nhìn xa trông rộng, bởi lẽ biển Việt Nam chứa đựng nhiều tiềm năng phát triển kinh tế to lớn.

2.2. Phát triển kinh tế biển và hải đảo

2.2.1. Khái niệm, đặc điểm phát triển kinh tế biển và hải đảo

2.2.1.1. Khái niệm phát triển kinh tế biển và hải đảo

***Phát triển kinh tế biển và hải đảo** là những hành động của các cơ quan nhà nước các cấp có thẩm quyền trong việc tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, bình đẳng cho các hoạt động kinh tế biển và hải đảo, hướng tới mục tiêu thúc đẩy sự phát triển của các hoạt động kinh tế biển và hải đảo, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và môi trường đã đặt ra.*

2.2.1.2. Đặc điểm của phát triển kinh tế ven biển và hải đảo

Thứ nhất, phát triển kinh tế ven biển và hải đảo có mối quan hệ hài hòa với phát triển các lĩnh vực kinh tế khác.

Thứ hai, phát triển kinh tế ven biển và hải đảo gắn với tiến bộ và công bằng xã hội.

Thứ ba, phát triển kinh tế ven biển và hải đảo đi đôi với bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

Thứ tư, phát triển kinh tế ven biển và hải đảo hướng đến sự bền vững.

2.2.2. Vai trò của phát triển kinh tế biển và hải đảo

Thứ nhất, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế biển của đất nước, của địa phương.

Thứ hai, đóng góp vào sự tăng trưởng, phát triển của nền kinh tế quốc dân.

Thứ ba, đóng góp vào việc cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Thứ tư, phát triển kinh tế biển và hải đảo nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của vùng, địa phương.

2.2.3. Tiêu chí phản ánh sự phát triển kinh tế biển và hải đảo

Luận án đưa ra 4 tiêu chí phản ánh sự phát triển của kinh tế biển và hải đảo, bao gồm: (i) Giá trị sản xuất của các ngành kinh tế biển và hải đảo; (ii) Giá trị gia tăng trong phát triển các ngành kinh tế biển và hải đảo; (iii) Tốc độ tăng trưởng của các ngành kinh tế biển và hải đảo; (iv) Kết quả hoạt động của tổ chức kinh tế trong các ngành kinh tế biển và hải đảo.

2.2.4. Các yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến phát triển kinh tế biển và hải đảo

2.2.4.1. Nhóm yếu tố thuộc về môi trường vĩ mô

Luận án xác định những nhân tố thuộc nhóm này bao gồm:

(i) Quy định, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế biển (trong đó có kinh tế biển và hải đảo); (ii) Thực trạng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; Sự phát triển của khoa học, kỹ thuật, công nghệ.

2.2.4.2. Nhóm nhân tố thuộc về chính quyền địa phương

Luận án xác định những nhân tố thuộc nhóm này bao gồm:

(i) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế biển và hải đảo của địa phương; (ii) Năng lực hoạch định và tổ chức thực thi chính sách; (iii) Nguồn kinh phí thực thi chính sách; (iv) Năng lực sử dụng và lựa chọn công cụ của chính sách.

2.2.4.3. Nhóm nhân tố thuộc về các tổ chức kinh tế

Luận án xác định những nhân tố thuộc nhóm này bao gồm:

(i) Năng lực quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh; (ii) Tiềm lực của các tổ chức kinh tế; (iii) Ý thức của các tổ chức kinh tế đối với chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo của địa phương; (iv) Sự cạnh tranh giữa các tổ chức kinh tế.

2.3. Chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh

2.3.1. Khái niệm, phân loại chính sách tác động đến phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh

2.3.1.1. Khái niệm chính sách và chính sách công

Chính sách là tập hợp các hoạt động liên quan với nhau, được lựa chọn và quyết định thực hiện, nhằm đạt được những mục tiêu nhất định.

Chính sách công là chính sách do cơ quan nhà nước ban hành nhằm giải quyết những vấn đề đặt ra trong đời sống xã hội của cộng đồng”.

2.3.1.2. *Khái niệm, mục tiêu của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh*

a) *Khái niệm:*

Khái niệm “Chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh” trong Luận án này được hiểu như sau: **Chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh** là tổng thể các quan điểm, mục tiêu, nội dung và phương pháp hành động của nhà nước, tác động lên các hoạt động kinh tế biển và hải đảo tại địa bàn cấp tỉnh nhằm đạt được mục tiêu kinh tế - xã hội đã đề ra.

b) *Mục tiêu của chính sách*

Mục tiêu tổng thể của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh là hướng tới sự phát triển bền vững về kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu cụ thể của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh là khai thác tiềm năng, lợi thế tự nhiên của biển và hải đảo để phát triển các ngành nghề kinh tế biển và hải đảo; nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

2.3.1.3. *Phân loại các chính sách tác động đến phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh*

Luận án tiến hành phân loại các chính sách theo các yếu tố sau: (i) Theo chủ thể quyết định và ban hành chính sách; (ii) Theo phạm vi đối tượng được thụ hưởng lợi ích từ chính sách; (iii) Theo các yếu tố nguồn lực trong phát triển kinh tế biển và hải đảo trên địa bàn một địa phương cấp tỉnh; (iv) Theo mức độ can thiệp của Nhà nước vào quá trình phát triển kinh tế biển và hải đảo trên địa bàn một địa phương cấp tỉnh; (v) Theo lĩnh vực, ngành nghề kinh tế chịu tác động của chính sách; (vi) Theo chủ thể kinh tế tham gia phát triển kinh tế biển và hải đảo ở một địa phương cấp tỉnh.

2.3.2. Nguyên tắc trong hoạch định và thực thi chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh

Thứ nhất, nguyên tắc tuân thủ pháp luật, chính sách, quy định của Trung ương.

Thứ hai, nguyên tắc đảm bảo tính khoa học, tính đồng bộ giữa các chính sách bộ phận trong thực hiện mục tiêu.

Thứ ba, nguyên tắc phù hợp.

Thứ tư, nguyên tắc đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả.

Thứ năm, nguyên tắc đảm bảo tính công bằng.

2.3.3. Các chính sách cụ thể tác động đến phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh

2.3.3.1. Chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai

Là những giải pháp, công cụ về quy hoạch sử dụng đất, về những điều kiện trong quá trình cho thuê đất như thời gian thuê đất, giá thuê đất... để tổ chức, cá nhân có thể tiếp cận được đất đai phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2.3.3.2. Chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng

Là tổng thể các quan điểm, các nguyên tắc, công cụ và giải pháp mà chính quyền địa phương áp dụng nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ, có hiệu quả các dịch vụ cơ sở hạ tầng cho quá trình phát triển kinh tế ở địa phương.

2.3.3.3. Chính sách hỗ trợ tín dụng

Là tổng thể các quan điểm, các nguyên tắc, công cụ và giải pháp mà chính quyền địa phương áp dụng nhằm đảm bảo cung cấp nguồn tài chính giá rẻ cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh tế.

2.3.3.4. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

Là tổng thể các quan điểm, giải pháp và công cụ mà chính quyền địa phương sử dụng để hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong quá trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

2.3.3.5. Chính sách hỗ trợ phát triển thị trường

Là tổng thể các quan điểm, giải pháp và công cụ mà chính quyền địa phương sử dụng để hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong việc tìm kiếm đối tác, tìm kiếm thị trường đầu ra cho sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

2.3.4. Các tiêu chí đánh giá chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh

Hiện nay, có nhiều quan điểm và phương pháp đánh giá một chính sách công khác nhau. Tuy nhiên, trong phạm vi nghiên cứu, luận án tập trung tiếp cận theo 03 nhóm tiêu chí đánh giá: *Tính hiệu lực của chính sách; Tính hiệu quả của chính sách; Sự phù hợp của chính sách:*

2.3.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng chính sách và hiệu quả thực thi chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo ở địa phương cấp tỉnh

2.3.5.1. Các yếu tố khách quan

Luận án xác định những nhân tố thuộc nhóm này bao gồm: (i) Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; (ii) Yếu tố hội nhập kinh tế quốc tế; (iii) Yếu tố thuộc về đối tượng thụ hưởng của chính sách.

2.3.5.2. Các yếu tố chủ quan

Luận án xác định những nhân tố thuộc nhóm này bao gồm: (i) Bộ máy tổ chức thực thi chính sách; (ii) Kinh phí thực thi chính sách; Sự quyết tâm của những nhà lãnh đạo cấp cao.

2.4. Kinh nghiệm về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo của một số nước trên thế giới, một số địa phương trong nước và bài học rút ra cho tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2.4.1. Kinh nghiệm của một số nước trên thế giới

Luận án phân tích kinh nghiệm của Canada, Hàn Quốc, Trung Quốc.

2.4.2. Kinh nghiệm của một số địa phương trong nước

Luận án phân tích kinh nghiệm của tỉnh Quảng Ninh, thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng.

2.4.3. Bài học rút ra cho tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo

Thứ nhất, cần coi trọng chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế biển và hải đảo.

Thứ hai, xây dựng đồng bộ các chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo.

Chương III

THỰC TRẠNG CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

3.1. Khái quát điều kiện tự nhiên của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ở nội dung này, luận án đã nêu khái quát điều kiện tự nhiên xã hội của tỉnh BRVT, trong đó nêu bật lợi thế về vị trí địa lý, tài nguyên khoáng sản của tỉnh mà ít địa phương nào có được.

3.2. Thực trạng phát triển kinh tế biển và hải đảo của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2010-2015

Ở nội dung này, luận án đã phân tích những thành tựu và tồn tại, hạn chế trong phát triển 04 ngành kinh tế biển và hải đảo chủ lực của BRVT giai đoạn 2010-2015 và được thiết kế trong 04 nội dung:

3.2.1. Thực trạng ngành dầu khí tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.2.2. Thực trạng ngành cảng biển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.2.3. Thực trạng ngành du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.2.4. Thực trạng ngành hải sản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.3. Phân tích thực trạng thực hiện một số chính sách cụ thể tác động đến các yếu tố nguồn lực trong phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.3.1. Thực trạng chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai

Ở nội dung này, luận án đã đề cập phân tích các vấn đề:

(i) Quy hoạch sử dụng đất tỉnh BRVT;

(ii) Các quy định về thời hạn, giá thuê đất sản xuất, kinh doanh của tỉnh BRVT;

(iii) Các quy định về kinh phí hỗ trợ san lấp mặt bằng của tỉnh BRVT;

(iv) Các quy định về kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng của tỉnh BRVT.

(v) Đưa ra những đánh giá chính sách ưu đãi về sử dụng đất thông qua ý kiến của doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế biển, hải đảo và của đội ngũ cán bộ QLNN về kinh tế thông qua số liệu điều tra khảo sát.

3.3.2. Thực trạng chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng

Ở nội dung này, luận án đã đề cập phân tích các vấn đề:

(i) Đầu tư phát triển hạ tầng giao thông của tỉnh BRVT;

(ii) Hoạt động hỗ trợ công trình hạ tầng kỹ thuật;

(iii) Đưa ra những đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng thông qua ý kiến của doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế biển, hải đảo và của đội ngũ cán bộ QLNN về kinh tế thông qua số liệu điều tra khảo sát.

3.3.3. Thực trạng chính sách hỗ trợ tín dụng

Ở nội dung này, luận án đã đề cập phân tích các vấn đề:

(i) Hỗ trợ tín dụng cho doanh nghiệp, nhà đầu tư;

(ii) Hỗ trợ tín dụng cho ngư dân;

(iii) Đưa ra những đánh giá chính sách hỗ trợ tín dụng thông qua ý kiến của doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế biển, hải đảo và của đội ngũ cán bộ QLNN về kinh tế thông qua số liệu điều tra.

3.3.4. Thực trạng chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

Ở nội dung này, luận án đã đề cập phân tích các chính sách hỗ trợ phát triển NNL của tỉnh BRVT đối với các ngành kinh tế biển và hải đảo; Từ đó, đưa ra những đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển NNL thông qua ý kiến của doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế biển, hải đảo và của đội ngũ cán bộ QLNN về kinh tế thông qua số liệu điều tra.

3.3.5. Thực trạng chính sách hỗ trợ phát triển thị trường

Ở nội dung này, luận án đã đề cập phân tích chính sách hỗ trợ phát triển thị trường của tỉnh BRVT cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các ngành kinh tế biển và hải đảo; Từ đó, đưa ra những đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển thị trường thông qua ý kiến của doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến kinh tế biển, hải đảo và của đội ngũ cán bộ QLNN về kinh tế thông qua số liệu điều tra.

3.4. Đánh giá thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

3.4.1. Đánh giá tính hiệu lực, tính hiệu quả, sự phù hợp của chính sách

3.4.1.1. Đánh giá tính hiệu lực của chính sách

Tính hiệu lực của chính sách được đánh giá thông qua 03 nhóm tiêu chí:

a) Tiêu chí HLI: Đánh giá tác động của chính sách.

b) Tiêu chí HL2: So sánh giá trị sản xuất của các hoạt động kinh tế biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh qua các năm với mục tiêu đề

ra trong kế hoạch phát triển kinh tế biển và hải đảo của tỉnh.

c) Tiêu chí HL3: Mức độ sự tuân thủ của các chủ thể chính sách khi chính sách được ban hành và đưa vào thực tiễn

3.4.1.2. Đánh giá tính hiệu quả của chính sách

Tính hiệu quả của chính sách được đánh giá thông qua 02 nhóm tiêu chí:

a) Tiêu chí HQ1: Kinh phí hỗ trợ của chính quyền địa phương để thực hiện chính sách.

b) Tiêu chí HQ2: Tác động của chính sách lên hoạt động sản xuất, kinh doanh của các chủ thể kinh tế có hoạt động sản xuất, kinh doanh liên quan đến biển và hải đảo trên địa bàn.

3.4.1.3. Đánh giá sự phù hợp của chính sách

Sự phù hợp của chính sách được đánh giá thông qua tiêu chí: Mức độ hài lòng của các tổ chức kinh tế đối với từng chính sách bộ phận trong chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo.

3.4.2. Đánh giá theo nội dung của chính sách

3.4.2.1. Điểm mạnh trong chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ở nội dung này, luận án tiến hành tổng kết những điểm mạnh trong quá trình tổ chức thực thi 05 chính sách bộ phận của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT giai đoạn 2010-2015.

3.4.2.2. Điểm yếu và nguyên nhân điểm yếu trong chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ở nội dung này, luận án tiến hành tổng kết những điểm yếu trong quá trình tổ chức thực thi 05 chính sách bộ phận của chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT giai đoạn 2010-2015; Đồng thời, lý giải những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những điểm yếu này.

Chương IV

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ BIỂN VÀ HẢI ĐẢO TỈNH

BÀ RỊA - VŨNG TÀU

4.1. Bối cảnh và định hướng phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, tầm nhìn 2030

4.1.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực

4.1.2. Định hướng phát triển các ngành kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thứ nhất, đối với cảng biển: Khẩn trương hoàn thành quy hoạch, xây dựng hoàn thiện hệ thống cảng trọng điểm đồng bộ với hệ thống giao thông đường bộ, đường không, sân bay...

Thứ hai, phát triển ngành thủy sản: Tập trung xây dựng hệ thống cảng cá, khu dịch vụ hậu cần nghề cá...

Thứ ba, phát triển ngành dầu khí: Duy trì ổn định ngành dầu khí, phát triển công nghiệp lọc, hóa dầu và các công nghiệp phụ trợ cho ngành dầu khí.

Thứ tư, phát triển ngành du lịch biển và hải đảo: Tập trung quy hoạch tổng thể toàn bộ hệ thống du lịch biển và hải đảo theo hướng phát huy lợi thế tuyệt đối về vẻ đẹp tự nhiên ven biển và hải đảo, tạo môi trường đầu tư tốt, góp phần lan tỏa, thúc đẩy các thành phần kinh tế khác phát triển.

4.2. Quan điểm và phương hướng hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

4.2.1. Quan điểm hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT

Thứ nhất, BRVT cần phải nhất quán coi nội lực là yếu tố quyết định, ngoại lực có yếu tố quan trọng, phát huy, phối hợp nội

lực và ngoại lực thúc đẩy phát triển kinh tế biển và hải đảo.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng nền kinh tế thị trường, định hướng Xã hội chủ nghĩa, khuyến khích và tạo điều kiện bình đẳng cho các thành phần kinh tế phát triển, thực hiện đúng các cam kết quốc tế.

Thứ ba, chủ động hội nhập quốc tế và khu vực; phát triển mạnh các ngành, lĩnh vực có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh.

Thứ tư, thực hiện phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở bảo vệ, tái sinh và làm giàu tài nguyên biển, đất đai, nguồn nước, bảo vệ môi trường, đặc biệt là môi trường sinh thái biển.

Thứ năm, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân.

4.2.2 Phương hướng hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT

Thứ nhất, xây dựng các chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo theo hướng hệ thống và đầy đủ phù hợp với các quy định của Nhà nước, có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, không có nhiều chính sách trong cùng một lĩnh vực.

Thứ hai, chính sách cần phải phù hợp với khả năng thực tế của tỉnh, đồng thời cần có lộ trình phù hợp để đảm bảo tính khả thi của chính sách.

Thứ ba, chính sách phải đảm bảo thực sự có tác động tích cực đến các đối tượng thụ hưởng lợi ích từ chính sách.

Thứ tư, phải đảm bảo sự gắn kết giữa chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo với các chính sách hiện hành của Nhà nước cũng như các chính sách khác của tỉnh.

4.3. Giải pháp hoàn thiện chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Luận án đề xuất 06 nhóm giải pháp. Đối với mỗi giải pháp, luận án đều chỉ rõ “Cơ sở đề xuất” và nội dung cụ thể. 06 giải pháp bao gồm:

4.3.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách ưu đãi về sử dụng đất đai

4.3.2. Nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển cơ sở hạ tầng

4.3.3. Nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ tín dụng

4.3.4. Nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

4.3.5. Nhóm giải pháp hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển thị trường

4.3.6. Nhóm giải pháp khác

4.4. Một số kiến nghị

Để đảm bảo các giải pháp được đề xuất có thể thực thi hiệu quả trên thực tế, luận án đã đề xuất 03 kiến nghị sau:

4.4.1. Nhà nước tiếp tục hoàn thiện các chính sách vĩ mô về phát triển kinh tế biển và hải đảo

4.4.2. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương khác trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

4.4.3. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển các ngành kinh tế biển và hải đảo phù hợp với địa phương, khu vực và thế giới.

KẾT LUẬN

Qua quá trình nghiên cứu, luận án đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

Thứ nhất, luận án đã khái quát hóa các vấn đề về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh, xây dựng khung lý luận cho nghiên cứu về chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo cấp tỉnh.

Thứ hai, luận án vẽ bức tranh tổng thể về thực trạng chính sách phát triển kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT giai đoạn 2010-2015 với nguyên tắc đảm bảo tính thời sự, logic và khoa học.

Thứ ba, luận án tiến hành đề xuất quan điểm, mục tiêu hoàn thiện chính sách kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030 và tập trung đề xuất 06 nhóm giải pháp dựa trên kết quả phân tích thực trạng cùng với việc đánh giá các điều kiện nguồn lực cho thực hiện chính sách kinh tế biển và hải đảo tỉnh BRVT.

Luận án được hoàn thành dưới sự giúp đỡ lớn lao từ phía giáo viên hướng dẫn, anh chị em đồng nghiệp và gia đình, bạn bè. NCS một lần nữa bày tỏ sự biết ơn sâu sắc, chân thành nhất!

Trân trọng!

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Lê Thanh Sơn (2016), “Một số giải pháp phát triển nuôi trồng, khai thác thủy sản tại Bà Rịa – Vũng Tàu”, Tạp chí Thanh tra Tài chính, (174), tr.53-54.
2. Lê Thanh Sơn (2016), “Một số giải pháp phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, (32), tr.110-112.
3. Lê Thanh Sơn (2016), " Chính sách phát triển cảng biển tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: thực trạng và giải pháp", Tạp chí Kinh tế châu á – Thái bình dương, (11), tr.40–42.